1. **THERE IS/ THERE ARE**

Cấu trúc này dùng để giới thiệu rằng có cái gì, ai đó, ở đâu trong hiện tại. Ta cần áp dụng động từ “to be” đã học.

**THERE IS + DANH TỪ SỐ ÍT**

**THERE ARE + DANH TỪ SỐ NHIỀU**

**Ví dụ:**

There is an apple. (Đây là một quả táo.)

There are pens.(Đây là những chiếc bút.)

1. **GIỚI TỪ CHỈ VỊ TRÍ: IN/ ON/ UNDER**
2. Định nghĩa: Giới từ là từ loại chỉ sự liên quan giữa các từ loại trong cụm từ, trong câu. Những từ thường đi sau giới từ là tân ngữ (Object), Verb + ing, Cụm danh từ ...
3. Các loại giới từ trong tiếng Anh:

* Giới từ chỉ thời gian.
* Giới từ chỉ địa điểm, nơi chốn.
* Giới từ chỉ lý do, nguyên nhân.
* Giới từ chỉ mục đích.

Trong bài học này, chúng ta sẽ tìm hiểu sâu vào 3 giới từ: “in-on-under”:

* In: trong (There is an apple in my bag)
* On: trên (There are 3 books on the table)
* Under: dưới (There is shoes under the desk)